

Số: 93/2023/QĐST- DS

*Quận 7, ngày 16 tháng 5 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08/5/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 59/2023/TLST-DSST ngày 08/02/2023 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Mỹ T sinh năm 1975; địa chỉ: Số A đường B, Khu phố C, phường D, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1961; địa chỉ: Số E Khu phố F, phường G, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn S sinh năm 1957; địa chỉ: Số A đường B, Khu phố C, phường D, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Đặng Thị Mỹ T và bà Nguyễn Thị H có ký giấy vay tiền ngày 06/10/2011.

2.2. Hiện nay, bà Nguyễn Thị H xác nhận còn nợ bà Đặng Thị Mỹ T số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

2.3. Bà Đặng Thị Mỹ T và bà Nguyễn Thị H thanh toán theo phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được chia làm 24 (Hai mươi bốn) đợt, cụ thể như sau

Đợt 1: Ngày 15/06/2023 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

Đợt 2: Ngày 15/07/2023 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 3: Ngày 15/08/2023 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 4: Ngày 15/09/2023 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 5: Ngày 15/10/2023 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 6: Ngày 15/11/2023 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 7: Ngày 15/12/2023 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 8: Ngày 15/01/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 9: Ngày 15/02/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 10: Ngày 15/03/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 11: Ngày 15/04/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 12: Ngày 15/05/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 13: Ngày 15/06/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 14: Ngày 15/07/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 15: Ngày 15/08/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 16: Ngày 15/09/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 17: Ngày 15/10/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 18: Ngày 15/11/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 19: Ngày 15/12/2024 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 20: Ngày 15/01/2025 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 21: Ngày 15/02/2025 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 22: Ngày 15/03/2025 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 23: Ngày 15/04/2025 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);  
Đợt 24: Ngày 15/05/2025 thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu bà Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì bà Đặng Thị Mỹ T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc bà Nguyễn Thị H thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

#### 2.4. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp dân sự là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Bà Đặng Thị Mỹ T không phải chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp dân sự. Hoàn lại cho bà Đặng Thị Mỹ T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.363.850 đồng (Tám triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn tám trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0015451 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7 TPHCM;
- Chi cục THA dân sự quận 7;
- Các đương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ (TK.Thu).

**Trần Thị Xuân Duyên**